# **CHỦ ĐỀ 1. MÁY TÍNH VÀ EM**

## **BÀI 1: THÔNG TIN VÀ QUYẾT ĐỊNH**

## **A. TRẮC NGHIỆM**

### 1. NHẬN BIẾT

**Câu 1**: Cho thông tin: “Trên ti vi dự báo hôm nay trời rét”. Câu nào sau đây là quyết định cho thông tin trên:

A. Em mặc quần áo ấm đi học.

B. Dự báo hôm nay rét và mưa.

C. Hôm nay trời nắng.

**Câu 2**: Cho tình huống: “Theo thời khóa biểu, hôm nay có tiết Tin học nên em lấy quyển Tin học 3 để vào cặp sách”. Nhận định nào sau đây là đúng

A. Thông tin của tình huống là: “Theo thời khóa biểu, hôm nay có tiết Tin học”

B. Thông tin của tình huống là: “Em lấy quyển Tin học 3 để vào cặp sách”

C. Quyết định của tình huống là: “Em lấy quyển Tin học 3 để vào cặp sách”

D. Cả câu A và C đều đúng.

**Câu 3:** Cho tình huống: “Khi xem phim, đọc truyện, An thấy những ngôi nhà đẹp. An vẽ một ngôi nhà, đặt tên là Ngôi nhà mơ ước”. Trong tình huống này, thông tin nào đưa An đến quyết định vẽ ngôi nhà ước mơ là

A. Khi xem phim, đọc truyện, An thấy những ngôi nhà đẹp

B. An vẽ một ngôi nhà

C. An đặt tên là Ngôi nhà mơ ước.

D. Khi xem phim, đọc truyện.

**Câu 4:** Cho tình huống: “Nhà Minh nuôi một đàn vịt lấy trứng. Minh nghe chị Ngân bảo nếu cho vịt ăn đầy đủ, nó sẽ đẻ trứng đều đặn. Minh nhận nhiệm vụ cho vịt ăn hằng ngày”. Hãy nối mỗi mô tả ở cột A với khái niệm phù hợp ở cột B.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |  | B |
| 1. Minh nhận nhiệm vụ cho vịt ăn hằng ngày. |  | a. Thông tin |
| 2. Nếu được ăn đủ, vịt sẽ đẻ trứng đều đặn |  | b. Quyết định |

A. 1 – a, 2 – b.

B. 1 – b, 2 – a.

C. 1- a, 1 - b

D. 2 – a, 2 – a.

**Câu 5:** Thông tin trong thời khóa biểu biểu như hình bên là thông tin dạng:



A. Hình ảnh, âm thanh.

B. Âm thanh, văn bản.

C. Văn bản, hình ảnh.

D. Con số, âm thanh.

**Câu 6:** Cho tình huống: “Khoa quyết định chọn sách vở của hai môn Tiếng Việt và Toán cho vào cặp vì thời khóa biểu ngày mai có hai môn học đó”. Trong tình huống này, thông tin giúp Khoa đưa ra quyết định là

A. Khoa chuẩn bị sách vở của hai môn Tiếng Việt và Toán.

B. Ngày mai, lớp Khoa sẽ học hai môn Tiếng Việt và Toán.

C. Ngày mai, lớp Khoa sẽ học môn Tin học ở phòng máy tính.

D. Khoa đã làm xong bài tập của hai môn Tiếng Việt và Toán.

**Câu 7**:  Quan sát tấm biển, tấm biển cho em thông tin



A. Cây cối

B. Biển báo

C. Ao sâu nguy hiểm

D. Cây cầu

**Câu 8:** Thông tin trên tấm biển là dạng



A. Dạng hình ảnh

B. Dạng chữ

C. Dạng âm thanh

D. Dạng hình ảnh, âm thanh.

**Câu 9**: Cho tình huống: “Hôm nay, An đi học bằng đôi giày và mang theo sợi dây vì bạn Hoa rủ An chơi nhảy dây vào giờ giải lao”. Em hãy cho biết trong tình huống này, An quyết định:

A. An đi học bằng đôi giày

B. An chơi nhảy dây vào giờ giải lao

C. An mang theo sợi dây.

D. An đi học bằng đôi giày và mang theo sợi dây.

### 2. THÔNG HIỂU

**Câu 1:** Hãy nối mỗi mục thông tin ở cột bên trái (đánh số thứ tự) với một quyết định ở cột bên phải (đánh theo thứ tự chữ cái) cho phù hợp, rồi chọn đáp án thích hợp.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thông tin |  | Quyết định |
| 1. Trời nắng nóng. |  | a. Em đi đá bóng ở sân ngoài trời. |
| 2. Trời mưa. |  | b. Em đi bơi ở bể bơi có mái che |
| 3. Trời râm mát. |  | c. Em ở nhà học bài. |

A. 1 – b, 2 – c, 3 – a.

B. 1 – c, 2 – b, 3 – a.

C. 1 – a, 2 – c, 3 – b.

D. 1 – b, 2 – a, 3 – c.

**Câu 2:** Điềm cụm từ thích hợp vào chỗ trống (1) và (2) để được nhận định đúng.

Con người thu nhận……….(1) …….qua các giác quan như mắt, tai, mũi và đưa ra …(2)……….. phù hợp.

A. (1) – thông tin, (2) – quyết định.

B. (2) – thông tin, (1) – quyết định.

C. (1) – thông tin, (2) – thông tin.

D. (1) – quyết định, (2) – quyết định.

**Câu 3:** Một người dùng thủ ngữ (ngôn ngữ sử dụng những ngón tay) để diễn đạt nội dung một bài phát biểu cho người khiếm thính. Người ấy đã sử dụng dạng thông tin để truyền đạt thông tin

A. Văn bản

B. Hình ảnh

C. Âm thanh.

D. Nhiều dạng thông tin.

**Câu 4:** Hãy nối mỗi loại hình thông tin đại chúng ở mỗi cột bên trái với những dạng thông tin ứng với loại hình đó ở cột bên phải.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A |  | B |
| 1. Bản tin phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam |  | a. Văn bản và hình ảnh. |
| 2. Phim hoạt hình có phụ đề cho thiếu nhi phát trên kênh HTV3. |  | b. Cả ba dạng thông tin. |
| 3. Trang sách giáo khoa |  | c. Âm thanh. |

A. 1 – c, 2 – b, 3 – a.

B. 1 – b, 2 – a, 3 – c.

C. 1 – a, 2 – c, 3 – b.

D. 1 – a, 2 – b, 3 – c.

**Câu 5:** Điềm cụm từ thích hợp vào chỗ trống (1) và (2) để được nhận định đúng.

Thông tin đóng ……..(1)……….trong việc ra quyết định của con người. Bởi vì thông tin ………(2)………… thì ………(3) ………….cũng thay đổi theo.

A. (1) - vai trò quan trọng, (2) – thay đổi, (3) – quyết định.

B. (1) - quyết định, (2) – thay đổi, (3) – vai trò quan trọng.

C. (1) – thay đổi, (2) – vai trò quan trọng, (3) – quyết định.

D. (1) - vai trò quan trọng, (2) – quyết định, (3) – thay đổi.

**Câu 6:** Cho tình huống: “Khoa đang ngồi học, thấy đồng hồ báo đã 6 giờ chiều, trời bắt đầu tối dần. Khoa bật đèn học để không bị hại mắt”. Thông tin Khoa nhận được là:

A. đồng hồ báo đã 6 giờ chiều.

B. đồng hồ báo đã 6 giờ chiều, trời bắt đầu tối dần.

C. trời bắt đầu tối dần.

D. Khoa đang ngồi học.

### 3. VẬN DỤNG

**Câu 1:** Cho tình huống: Bình và An đang trên đường đến đường. Hôm nay, hai bạn đi từ nhà hơi muộn so với mọi ngày nên phải đi thật nhanh, không thì sẽ muộn học. Lúc Bình và An đi đến đoạn có đường tàu hỏa đi ngang qua, thanh chắn đường tàu vừa hạ xuống và đèn báo đã chuyển sang màu đỏ.

An bảo Bình: “Tàu chưa đến đâu, chúng minh chui qua thanh chắn rồi chạy nhanh sang bên kia là được”.

Bình giữ An lại và nói: “Không được đâu, phải chờ tàu đi qua và có đèn xanh đã”.

Quyết định của An là

A. phải chờ tàu đi qua

B. đèn báo chuyển sang đỏ, tàu chưa đến

C. tàu chưa đến

D. chúng mình chui qua thanh chắn rồi chạy nhanh sang bên kia.

**Câu 2:** Cho tình huống: Bình và An đang trên đường đến đường. Hôm nay, hai bạn đi từ nhà hơi muộn so với mọi ngày nên phải đi thật nhanh, không thì sẽ muộn học. Lúc Bình và An đi đến đoạn có đường tàu hỏa đi ngang qua, thanh chắn đường tàu vừa hạ xuống và đèn báo đã chuyển sang màu đỏ.

An bảo Bình: “Tàu chưa đến đâu, chúng minh chui qua thanh chắn rồi chạy nhanh sang bên kia là được”.

Bình giữ An lại và nói: “Không được đâu, phải chờ tàu đi qua và có đèn xanh đã”.

Quyết định của Bình là

A. phải chờ tàu đi qua và có đèn xanh đã.

B. không được đâu

C. tàu chưa đến

D. chờ tàu đi qua

**Câu 3:** Cho tình huống: “Giờ giải lao, An và Hoa dự định chơi nhảy dây đơn. Vì các bạn biết An mang dây theo để chơi nên có thêm bốn bạn nữa cũng muốn chơi nhảy dây cùng với An và Hoa. Thế là các bạn quyết chơi theo nhóm”. Thông tin nào dẫn đến sự thay đổi quyết định của An và Hoa trong cách chơi từ nhảy dây đơn sang nhảy dây là

A. Bốn bạn nữa cũng muốn chơi nhảy dây cùng với An và Hoa

B. An dự định chơi nhảy dây

C. An mang dây theo để chơi

D. An và Hoa dự định chơi nhảy dây

**Câu 4:** Trên đường đi học, em thấy có biển thông báo bán kẹo giảm giá mừng khai trương, và hình ảnh mô hình các loại kẹo như ảnh



Thông tin đó thuộc dạng:

A. Hình ảnh

B. Âm thanh

C. Hình ảnh, chữ

D. Chữ

### 4. VẬN DỤNG CAO

**Câu 1:** Lan đang chơi với các bạn trước ngõ. Bỗng có tiếng gõ kẻng leng keng vẳng tới. Lan nói với các bạn: “Chờ một lát nhé, tớ về lấy túi rác ra để vứt rác đã”. Quyết định của Lan là

A. chờ một lát nhé.

B. có tiếng gõ kẻng leng keng vẳng tới.

C. về lấy túi rác ra để vứt rác.

D. về lấy túi rác.

**Câu 2:** Lan đang chơi với các bạn trước ngõ. Bỗng có tiếng gõ kẻng leng keng vẳng tới. Lan nói với các bạn: “Chờ một lát nhé, tớ về lấy túi rác ra để vứt rác đã”. Thông tin trong tình huống này là gì mà Lan quyết định tạm dừng chơi để đi vứt rác là dạng thông tin

A. Chữ

B. Hình ảnh

C. Âm thanh

D. Âm thanh, hình ảnh.

## **B. ĐÁP ÁN**

**1. NHẬN BIẾT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. D** | **3. A** | **4. B** | **5. C** |
| **6. B** | **7. C** | **8. B** | **9. D** | **10** |
| **11.** | **12.** | **13.** | **14.** | **15.** |

**2. THÔNG HIỂU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. A** | **3. B** | **4. D** | **5. A** |
| **6. B** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **11.** | **12.** | **13.** | **14.** | **15.** |

**3. VẬN DỤNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. D** | **2. A** | **3. A** | **4. C** | **5** |
| **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |

**4. VẬN DỤNG CAO**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. C** | **3.** | **4.** | **5.** |
| **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |